

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM THỦY  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2019/HSST

Ngày: 05/3/2019.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ thị Ánh Tuyết

**Các hội thẩm nhân dân:**

1. Bà: Nguyễn Thị Tiếp
2. Bà: Nguyễn Thị Hồng Hạnh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Vân – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm thủy.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm thủy tham gia phiên tòa:***

Ông: Cao Duy Phục – kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2019 tại hội trường TAND huyện Cẩm Thủy. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2019/HSST, ngày 31/01/2019 đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Thị H**, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 19 tháng 05 năm 1966 tại: xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Tổ 7, Thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 3/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Trần Văn Nh, đã chết và bà: Hoàng Thị H. Sinh năm: 1928.

Chồng: Không có. Có một con sinh năm 1991. Bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/11/2018 đến ngày 04/12/2018 tại ngoại tại địa phương theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 02/L-CSĐT ngày 04/12/2018.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Người làm chứng:***

1. Anh Bùi Văn H. Sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn T, xã Cẩm B, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Q. Sinh năm 1975

Trú tại: Thôn N, xã Đ, thị xã Ph, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

3. Anh Lê Văn S: Sinh năm 1972.

Trú tại: Thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 25/11/2018 Lê Văn S cùng Bùi Văn H đến nhà Trần Thị H với mục đích mua dâm. Khi đến nơi S gặp và hỏi Trần Thị H: “Còn em nào không chị?”, H trả lời: “Còn một em, nhưng nó hơi già, chú có đồng ý đi không?”, nói xong H gọi Nguyễn Thị Q đang ở trong giường đi ra cho S xem mặt, S đồng ý và trả giá mua dâm với H là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), H không đồng ý và nói: “PH 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*)”, S đồng ý và lấy từ trong ví ra tờ tiền mệnh giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) đưa cho H, H cầm tờ tiền đưa cho Q. Sau đó S và Q cùng đi xuống bếp nhà Trần Thị H để thực hiện hành vi mua, bán dâm. Tại gian bếp được kê 01 (một) chiếc giường gỗ, S và Q cùng lên giường, lúc này S cho Q thêm số tiền 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*), sau đó cả hai tự cởi quần áo của mình và thực hiện hành vi giao cấu. Khi S và Q đang thực hiện hành vi mua, bán dâm thì bị tổ công tác Công an huyện Cẩm Thủy phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính.

Về vật chứng vụ án: 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá: 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*). 01 (một) bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng và một vỏ dùng để đựng bao cao su. 01 (một) túi da màu nâu nhãn hiệu JCYILIN, bên trong có 34 (ba mươi tư) chiếc bao cao su vỏ màu trắng, nhãn hiệu Condom Hualei.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSCT-TA ngày 30/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy đã quyết định truy tố: Trần Thị H về tội chứa mại dâm theo khoản 1 điều 327 BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS, lên mức án đối với bị cáo H từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá: 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng. 01 (một) túi da màu nâu nhãn hiệu JCYILIN, bên trong có 34 (ba mươi tư) chiếc bao cao su vỏ màu trắng, nhãn hiệu Condom Hualei.

Quá trình điều tra bị cáo có khai báo đã sử dụng nhà mình để làm nơi chứa mại dâm nhiều lần, người bán dâm là Nguyễn Thị Q. Tuy nhiên, không xác định được người mua dâm nên không có căn cứ để xử lý đối với bị cáo về tình tiết phạm tội nhiều lần.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là đúng. Lời khai của người làm chứng đều phù hợp với lời khai của bị cáo và nội dung cáo trạng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận: Khoảng 21 giờ, ngày 25/11/2018 bị cáo đã có hành vi chứa mại dâm giữa Lê Văn S và Nguyễn Thị Q tại gian bếp nhà của bị cáo ở tổ 7 thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hóa. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội chứa mại dâm được quy định tại khoản 1 điều 327 BLHS như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mại dâm là một tệ nạn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm lây truyền bệnh HIV-AIDS và các bệnh truyền nhiễm khác, xâm hại đến thuần phong mỹ tục của người Việt Nam, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an của địa phương gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, việc lên mức hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ đó là: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 BLHS. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, là người đang trực tiếp nuôi mẹ già yếu hay bị ốm đau, con của bị cáo chưa có việc làm ổn định sống phụ thuộc có xác nhận của chính quyền địa phương Thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hóa, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như trên, nên cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[3]. Áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo 10.000.000đ theo quy định tại khoản 5 Điều 327 BLHS là phù hợp.

[4]. Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có 03 hình dấu của Công an thị trấn Cẩm Thủy bên trong chứa 01 (một) bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng và một vỏ dùng để đựng bao cao su. 01 (một) túi da màu nâu nhãn hiệu JCYILIN, bên trong có 34 (ba mươi tư) chiếc bao cao su vỏ màu trắng, nhãn hiệu Condom Hualei.

[5]. Về án phí: Bị cáo PH chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

**Tuyên bố:** Trần Thị H phạm tội chứa mại dâm.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 327, Điều 65, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Thị H 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho UBND thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo PH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

Phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì màu trắng có viền màu xanh đỏ, kích thước 10cm x 17cm, mặt trước phong bì có biểu tượng Cầu Trường Tiền. Được đánh số ký hiệu 01D dán kín có chữ ký của các thành viên có tên trong biên bản niêm phong và đóng dấu của Công an thị trấn Cẩm Thủy. Phong bì trên đang nhập kho lưu ký tại Kho bạc nhà nước huyện Cẩm Thủy theo phiếu nhập kho ngày 31/01/2019.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có 03 hình dấu của Công an thị trấn Cẩm Thủy bên trong chứa 01 (một) bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng và một vỏ dùng để đựng bao cao su. 01 (một) túi da màu nâu nhãn hiệu JCYILIN, bên trong có 34 (ba mươi tư) chiếc bao cao su vỏ màu trắng, nhãn hiệu Condom Hualei. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

Về án phí: Bị cáo H pH chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo
- Công an huyện Cẩm Thủy.
- VKSND huyện Cẩm Thủy.
- P7. VKS tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Ánh Tuyết**

1. Về việc giao người được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách:

a) Khi cho người phạm tội được hưởng án treo, Tòa án pH ghi rõ trong phần Quyết định của bản án việc giao người được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

b) Khi giao người được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, Tòa án pH ghi rõ trong phần quyết định của bản án tên Ủy ban nhân dân cấp xã; tên huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được giao giám sát, giáo dục người được hưởng án treo; đồng thời, ghi rõ trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

c) Khi giao người được hưởng án treo cho cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, Tòa án pH ghi rõ trong phần quyết định của bản án tên và địa chỉ đầy đủ của cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người được hưởng án treo; đồng thời, ghi rõ trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

### **Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:**

- Tình tiết tăng nặng đối với Trần Thị H: Không.
- Tình tiết giảm nhẹ đối với Trần Thị H: Đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự (theo điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự).

***Căn cứ các tình tiết và chứng cứ nêu trên, đã có cơ sở:***

### **KẾT LUẬN**

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 25/11/2018 bị can Trần Thị H đã có hành vi chứa mại dâm giữa Lê Văn S và Nguyễn Thị Q Tại gian bếp nhà mình đang ở, tại tổ 7 thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hóa, là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự nơi công cộng và nếp sống lành mạnh văn minh của dân tộc Việt Nam.. Đã đủ yếu tố cấu thành tội Chứa mại dâm, được quy định tại Khoản 1, Điều 327 Bộ luật hình sự nước CH XHCN Việt Nam.

Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định các bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

### **LÝ LỊCH BỊ CAN**

Họ tên: **Trần Thị H** ;            Giới tính: Nữ

Tên gọi khác:

Sinh ngày 19 tháng 05 năm 1966 tại: xã Cẩm S, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa

Quốc tịch: Việt Nam;    Dân tộc: Kinh;            Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 3/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 038166001949

Cấp ngày 31 tháng 03 năm 2017. Nơi cấp: Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi cư trú: Tổ 7, Thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa

Tiền án, tiền sự: Không

Con ông: Trần Văn Nhị

Đã chết

Con bà: Hoàng Thị Hội

SN: 1928

Nơi cư trú: Tổ 7, Thị trấn Cẩm Thủy, H. Cẩm Thủy, T. Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Già yếu

Chồng: Chưa có

Con trai: Phạm Văn Tân; sinh năm 1991

Nơi cư trú: Tổ 7, Thị trấn Cẩm Thủy, H. Cẩm Thủy, T. Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị can là con thứ tư trong gia đình có 06 (sáu) anh, chị em.

Hiện nay bị can Trần Thị H đang được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 02/CSĐT ngày 04/12/2018 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Thủy.

*- Khẳng định:*

Hành vi của bị can Trần Thị H đã phạm vào tội “Chứa mại dâm” quy định tại Khoản 1 Điều 327 BLHS năm 2015.

**Điều 327 quy định:**

*“1. Người nào chứa mại dâm, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.*

...

*“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

Quá trình điều tra Trần Thị H khai báo đã làm trung gian và sử dụng nhà mình để làm nơi chứa mại dâm nhiều lần, người bán dâm là Nguyễn Thị Q. Tuy nhiên không xác định được người mua dâm nên không có căn cứ để xử lý đối với Trần Thị H về tình tiết phạm tội hai lần trở lên.

Ngày 30/11/2018 Công an huyện Cẩm Thủy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPVPHC đối với Lê Văn S và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPVPHC đối với Nguyễn Thị Q về hành vi mua, bán dâm, được quy định tại Khoản 1, Điều 22, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

***Vì các lẽ trên***

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1).** Truy tố bị can: **Trần Thị H** có lý lịch nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy để xét xử về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại Khoản 1 Điều 327 – BLHS năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Kèm theo cáo trạng là hồ sơ vụ án được đánh số từ 01 đến ..... và danh sách những người cần triệu tập ra toà./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh –P2- B/c;
- Cơ quan CSĐT CA Cẩm Thủy;
- Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy
- Các bị can;
- Lưu hồ sơ.

**KT.VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**Phạm Minh Lượng**